TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI BÈ** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 166/2017/DS-ST
Ngày: 21-12-2017
"V/v tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Vũ**
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông **Nguyễn Văn Bộ**
2. Ông **Nguyễn Văn Bình**
- ***Thư ký phiên tòa***: Bà **Âu Thị Thảo** là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang*** *không tham gia phiên tòa.*

Ngày 21 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 507/2017/TLST-DS ngày 09 tháng 11 năm 2017 về "tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 235/2017/QĐXX-ST ngày 12 tháng 12 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông **Bùi Vĩnh L** sinh năm: 1973
Địa chỉ: ấp X, xã Y, huyện C, tỉnh Tiền Giang

2. Bị đơn: Ông **Lê Văn T** (Lê Văn T1) sinh năm: 1968
Bà **Nguyễn Thị T** sinh năm: 1989
Cùng địa chỉ: ấp X, xã Y, huyện C, tỉnh Tiền Giang

(Ông L có mặt; ông T, bà T xin giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 01 tháng 11 năm 2017 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn là ông Bùi Vĩnh L trình bày: Vào năm 2016 ông T và bà T có ký hợp đồng mua thức ăn gia súc với ông và còn nợ lại số tiền là 22.551.000 đồng chưa thanh toán cho ông. Nay ông yêu cầu ông T và bà T phải có nghĩa vụ trả cho ông số tiền nợ thức ăn là 22.551.000 đồng, trả làm một lần sau khi bản án có hiệu lực pháp luật và yêu cầu tính lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước quy định kể từ tháng 01 năm 2016 cho đến ngày xét xử.

Tại bản tự khai không ghi ngày tháng năm bị đơn là ông Lê Văn T và bà Nguyễn Thị T trình bày: Ông bà thống nhất với phần trình bày của ông L về thời gian mua thức ăn gia súc và ông bà còn nợ lại số tiền là 22.551.000 đồng chưa trả cho ông L. Nay ông bà đồng ý trả số tiền nêu trên cho ông L nhưng xin trả

dần mỗi tháng 500.000 đồng cho đến khi hết số nợ nêu trên và không đồng ý với yêu cầu tính lãi của ông L.

Tại phiên tòa ông L chỉ yêu cầu ông T, bà T trả số tiền vốn 22.551.000 đồng, ông L rút yêu cầu tính lãi của số tiền này từ tháng 01 năm 2016 đến ngày xét xử; ông T và bà T có đơn xin giải quyết vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt ông T, bà T là phù hợp điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Giữa ông Bùi Vĩnh L và vợ chồng ông Lê Văn T (tên thường gọi là Lê Văn T1), bà Nguyễn Thị T thực tế có xảy ra quan hệ mua bán thức ăn gia súc với nhau đều được hai bên thừa nhận thể hiện qua "Hợp đồng mua bán thức ăn gia súc" có chữ ký tên của ông L và ông T và "Bản kê các lần mua thức ăn gia súc" do ông L cung cấp. Theo bản kê các lần mua thức ăn ông L cung cấp thì tổng cộng số tiền vợ chồng ông T, bà T mua thức ăn gia súc của ông L từ ngày 13 tháng 9 năm 2016 đến ngày 03 tháng 01 năm 2017 là 37.551.000 đồng. Ông T, bà T đã trả 15.000.000 đồng còn nợ lại 22.551.000 đồng phù hợp với lời thừa nhận của ông T, bà T tại bản tự khai. Ông T, bà T đồng ý trả ông L số tiền này nhưng xin trả dần mỗi tháng 500.000 đồng đến khi hết nợ nhưng ông L không đồng ý, ông L yêu cầu trả 01 lần. Hội đồng xét xử xét thấy ông T, bà T đã nhận đủ số lượng thức ăn gia súc theo bản kê do ông L bán nhưng chưa trả đủ tiền mua thức ăn gia súc cho ông L từ ngày 06 tháng 5 năm 2017 là vi phạm nghĩa vụ trả nợ làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông L. Do đó cần buộc ông T, bà T trả ông L số tiền mua bán thức ăn gia súc còn nợ là 22.551.000 đồng làm 01 lần là phù hợp Điều 430 Bộ luật dân sự năm 2015.

[2] Về yêu cầu tính lãi: Tại phiên tòa ông L rút lại yêu cầu tính lãi đối với số tiền 22.551.000 đồng từ tháng 01 năm 2016 đến ngày xét xử. Xét thấy đây là sự tự nguyện của đương sự nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 430, 440 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án; Điều 228, 244 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Bùi Vĩnh L.

Buộc ông Lê Văn T (tên thường gọi Lê Văn T1) và bà Nguyễn Thị T phải có nghĩa vụ trả ông Bùi Vĩnh L số tiền mua bán thức ăn gia súc còn nợ là 22.551.000 đồng (hai mươi hai triệu năm trăm năm mươi mốt nghìn đồng) làm 01 lần.

Kể từ ngày ông Bùi Vĩnh L có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Lê Văn T và bà Nguyễn Thị T chậm thi hành đối với số tiền trên thì còn phải chịu thêm khoản lãi của số tiền và thời gian chậm thi hành án theo quy định tại điều 357 và điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu tính lãi mà ông Bùi Vĩnh L đã rút.

3. Về án phí:

- Ông Lê Văn T và bà Nguyễn Thị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.127.550 đồng (một triệu một trăm hai mươi bảy nghìn năm trăm năm mươi đồng).

- Ông Bùi Vĩnh L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho ông L 564.000 đồng (năm trăm sáu mươi bốn nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 07810 ngày 09 tháng 11 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C.

4. Về quyền kháng cáo: Ông Bùi Vĩnh L được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm. Đối với ông Lê Văn T và bà Nguyễn Thị T thời hạn kháng cáo trên được tính kể từ ngày được Tòa án tống đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thanh Vũ